

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 331/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Việt L, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Trương Văn Đ, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh Trương Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Việt L và anh Trương Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao chị Lê Việt L trực tiếp nuôi con chung tên Trương Thành B, sinh ngày 15/8/20xx.

Anh Trương Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Lê Việt L không yêu cầu.

Anh Trương Văn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Việt L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng được trừ số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018024 ngày 02/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Hoàn lại, chị Lê Việt L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND H.Gò Công Đông;
- UBND xã Tân Đông ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Dũng**